TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2025/DS-ST
Ngày: 27/02/2025
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

2/ Bà Võ Thị Mai

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương – *Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 1201/2024/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2024 về: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXX-DS ngày 07 tháng 01 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 23/2025/QĐST-DS ngày 05/02/2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V; địa chỉ: 89 L, phường K, quận Đ, Thành phố N; địa chỉ liên lạc: Lầu 1, Số 2B đường Q, Phường 3, quận G, Thành phố H. *Người đại diện theo pháp luật*: Ông Ngô Chí D

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Thái Thị Hồng H – Phó Giám đốc Trung tâm thu hồi nợ KHCN-V

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thị Thanh P.
(*Có đơn xin vắng mặt*)

Bị đơn: Ông Bùi Thái B, sinh năm 1995; Địa chỉ: Số 430 đường O, Phường 06, quận G, Thành phố H. (*Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 20/7/2024 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đại diện nguyên đơn trình bày: Ngân hàng TMCP V có ký với ông Bùi Thái B các văn bản tín dụng vay vốn như sau: Căn cứ Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và sử dụng thẻ tín dụng và dịch vụ ngân hàng điện tử số LN2307259813748 ngày 25/07/2023. Ngân hàng thương mại cổ phần V cho ông B vay với hạn mức thẻ tín dụng là 74.400.000 đồng, lãi suất 35.88%/năm, mục đích phục vụ nhu cầu đời sống. Dư nợ tạm tính đến hết ngày 27/02/2025 ông B còn nợ gốc là 70.293.350 đồng và nợ lãi là 53.891.200 đồng tổng cộng 124.184.550 đồng (Một trăm hai mươi bốn triệu, một trăm tám mươi bốn nghìn, năm trăm năm mươi đồng)

Và căn cứ giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng điện tử số LN2307249807223 ngày 25/07/2023. Ngân hàng thương mại cổ phần V) đã cấp hạn mức tín dụng cho ông B hạn mức thẻ 150.000.000 đồng, lãi suất 29%/năm, mục đích phục vụ nhu cầu đời sống. Dư nợ thực tế tạm tính đến hết ngày 27/02/2025 ông Bùi Thái B còn nợ V số tiền nợ gốc là 140.795.673 đồng và nợ lãi là 82.028.262 đồng tổng cộng 222.823.935 đồng (Hai trăm hai mươi hai triệu, tám trăm hai mươi ba nghìn, chín trăm ba mươi lăm đồng). Quá trình sử dụng thẻ ông B không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận trong hợp đồng.

Từ ngày 15/12/2023 ông Bùi Thái B vi phạm nghĩa vụ thanh toán, không còn khả năng thanh toán nợ, V đã chuyển toàn bộ khoản vay sang nợ quá hạn và thông báo chấm dứt việc thực hiện đối với hai hợp đồng thẻ tín dụng trên. Nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Bùi Thái B thanh toán toàn bộ nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan đến hợp đồng tạm tính đến ngày 27/02/2025 tổng cộng là 347.008.485 (Ba trăm bốn mươi bảy triệu, không trăm lẻ tám nghìn, bốn trăm tám mươi lăm đồng). Trong đó nợ gốc là 211.089.023 đồng và nợ lãi là 135.919.462 đồng. Yêu cầu trả ngay một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật. Yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh kể từ ngày 28/02/2025 cho đến khi trả hết nợ.

Bị đơn ông Bùi Thanh B đã được Tòa án niêm yết triệu tập hợp lệ đến Tòa để ghi lời khai vào ngày 28/11/2024, tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 28/11/2024 và ngày 23/12/2024, Tòa án đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử vào ngày 27/02/2025 nhưng ông B vẫn không có mặt tại Tòa, do đó Tòa án không ghi lời khai và không tiến hành phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải được.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận GòVấp :

Về tố tụng:

Giám sát quá trình giải quyết vụ án dân sự giữa Ngân hàng thương mại cổ phần V với ông Bùi Thái B nhận thấy: Quá trình giải quyết vụ án, như về thẩm quyền thụ lý, xác định đúng quan hệ tranh chấp, Tòa án đã thực hiện đầy đủ trình tự giải quyết vụ án từ việc ghi lời khai, hòa giải và xét xử vắng mặt bị đơn đúng quy định, tại phiên tòa đảm bảo trình tự xét xử vụ án, đảm bảo quyền lợi cho các bên khi tranh tụng, đúng pháp luật tố tụng.

Nguyên đơn thực hiện đúng quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

Về tố tụng:

[1] Ngân hàng thương mại cổ phần V khởi kiện ông Bùi Thái B về hợp đồng tín dụng. Căn cứ phiếu yêu cầu xác minh ngày 04/10/2024 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh ông B có địa chỉ thường trú tại quận G, Thành phố H, nên căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân quận Gò Vấp.

[2] Tòa án đã triệu tập đến lần thứ hai nhưng ông B vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng với thủ tục được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[3] Căn cứ theo đơn khởi kiện ngày 20/7/2024 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đại diện nguyên đơn trình bày: Căn cứ Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cấp hạn mức tín dụng thẻ, phát hành và

sử dụng thẻ tín dụng và dịch vụ ngân hàng điện tử số LN2307259813748 ký ngày 25/07/2023. Ngân hàng thương mại cổ phần V cho ông B vay với hạn mức thẻ tín dụng là 74.400.000 đồng, lãi suất 35.88%/năm, mục đích phục vụ nhu cầu đời sống. Dư nợ thực tế tạm tính đến hết ngày 27/02/2025 ông B còn nợ gốc là 70.293.350 đồng và nợ lãi là 53.891.200 đồng, tổng cộng 124.184.550 đồng (Một trăm hai mươi bốn triệu, một trăm tám mươi bốn nghìn, năm trăm năm mươi đồng) và Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ Ngân hàng điện tử số LN2307249807223 ngày 25/07/2023. Ngân hàng thương mại cổ phần V đã giải ngân cho ông Bùi Thái B thẻ tín dụng hạn mức số tiền 150.000.000 đồng, lãi suất 29%/năm, mục đích phục vụ nhu cầu đời sống. Dư nợ thực tế tạm tính đến hết ngày 27/02/2025 ông Bùi Thái B còn nợ V số tiền nợ gốc là 140.795.673 đồng và nợ lãi là 82.028.262 đồng, tổng cộng 222.823.935 đồng (Hai trăm hai mươi hai triệu, tám trăm hai mươi ba nghìn, chín trăm ba mươi lăm đồng). Từ ngày 15/12/2023 ông Bùi Thái B vi phạm nghĩa vụ thanh toán và không còn khả năng thanh toán, V đã chuyển toàn bộ khoản vay sang nợ quá hạn và thông báo chấm dứt việc thực hiện hợp đồng tín dụng trên. Nay ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Bùi Thái B thanh toán toàn bộ nợ gốc, nợ lãi và các khoản phát sinh liên quan đến hợp đồng tạm tính đến ngày 27/02/2025 tổng cộng là 347.008.485 (Ba trăm bốn mươi bảy triệu, không trăm lẻ tám nghìn, bốn trăm tám mươi lăm đồng). Trong đó nợ gốc là 211.089.023 đồng và nợ lãi là 135.919.462 đồng. Yêu cầu trả ngay một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật. Yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh kể từ ngày 28/02/2025 cho đến khi trả hết nợ. Căn cứ Điều 280, khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu này của nguyên đơn có cơ sở chấp nhận.

1. Về án phí dân sự sơ thẩm: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Nguyên đơn không phải chịu án phí, được hoàn lại án phí tạm nộp.

Về ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 280, khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014);

- Luật án phí lệ phí 2015;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng thương mại cổ phần V đối với bị đơn ông Bùi Thái B.

Buộc ông Bùi Thái B có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần V số tiền tạm tính đến ngày 27/02/2025 là 347.008.485 đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngân hàng thương mại cổ phần V được quyền tiếp tục tính lãi suất theo hợp đồng tín dụng kể từ ngày 28/02/2025 cho đến khi ông B trả hết nợ**.**

2. Về án phí:

Ông Bùi Thái B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 17.350.424 đồng.

Ngân hàng thương mại cổ phần V không phải chịu án phí, được hoàn lại số tiền 6.839.584 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0014960 ngày 30/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt, niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSNDTP.HCM;
- VKSNDQGV;
- CCTHADS QGV;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bình